

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 10 - 2019
V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH KHÁNH HÒA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Phụng
2. Ông Trần Trục

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cường - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 175/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn 3, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Lê Công B, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn 1, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Hiện ông B đang chấp hành án tại Trại giam A2 thuộc Bộ Công an; ông B có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị S trình bày: Bà S và ông Lê Công B tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D vào ngày 21/4/2008. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau ông B thường hay nhậu nhẹt, tính tình thay đổi, hay gây gổ, đánh đập, chửi mắng, nhục mạ, xúc phạm danh dự nhân phẩm của bà S, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, không thể hàn gắn được. Từ năm 2010 đến nay, hai bên đã không còn chung sống với nhau. Tháng

4/2013, ông B phạm tội và đang chấp hành án tại Trại giam A2 - Bộ công an. Nay bà S xác định không còn tình cảm với ông B, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với ông B. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà S xác định không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/9/2019 và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 23/9/2019, bị đơn ông Lê Công B trình bày: Ông B và bà S tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D năm 2008. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, do hai bên không hòa hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống chung không có hạnh phúc. Vào tháng 4/2013, ông B phạm tội và hiện đang thi hành án tại Trại giam A2. Nay bà S yêu cầu ly hôn thì ông B cũng đồng ý. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông B cũng xác định không có. Hiện ông B đang chấp hành án tại Trại giam A2 nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện D tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông B.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D cho rằng Tòa án nhân dân huyện D đã tuân thủ, chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Lê Công B vắng mặt tại phiên tòa nhưng ông B có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị S và ông Đỗ Công B tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D vào năm 2008 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào lời trình bày của bà S tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của ông B tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình chung sống, giữa bà S và ông B đã phát sinh những mâu thuẫn, có việc cãi vã, xung đột lẫn nhau dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Nên bà S yêu cầu ly hôn ông B tại Tòa án nhân dân huyện D và ông B cũng thống nhất đồng ý ly hôn. Xét mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân giữa bà S và ông B đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà S, cho bà S được ly hôn với ông B.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà S và ông B đều xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bà S phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị S được ly hôn ông Lê Công B.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị S nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0007125 ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh; bà S đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND huyện D;
 - Chi cục THA dân sự huyện D;
 - UBND xã D
- (Nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
 - Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Ngọc Lệ

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Khánh Hòa; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Ngọc Lệ

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Khánh Hòa; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Nguyễn Thị Ngọc Lệ